TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 60/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 07-12-2021
Về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Giáo

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Nguyễn Hữu Nhàn

2. Ông Hồ Xuân Dũng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Nguyệt Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 156/2021/TLST – HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 227/2021/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Anh Hà Văn T, sinh năm 1977; Địa chỉ: đường T, phường H, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt.

*** Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1985; Địa chỉ: đường T, phường H, thị xã A, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn anh Hà Văn T trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Mỹ D tự nguyện tổ chức cưới vào tháng 10/2004 AL, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ ngày 01/11/2004. Sau khi cưới, vợ chồng sống nhà cha mẹ anh ở đường T, phường H, thị xã A, tỉnh Bình Định, sau đó thuê nhà tại thành phố Q sinh sống. Cuộc sống vợ chồng vẫn bình thường, anh làm thợ kính, chị D làm nghề may ở nhà. Năm 2020, anh phát hiện chị D tiêu xài tất cả tài sản, tiền bạc của vợ chồng tích góp. Anh không rõ chị D chi tiêu vào việc gì, anh hỏi nhưng chị D không nói. Mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục được, ngày càng trầm trọng hơn. Cuối năm 2020, chị D đã bỏ về nhà cha mẹ ruột ở phường Đ, thị xã A

sống, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Anh xác định không còn tình cảm gì với chị Nguyễn Thị Mỹ D nữa, không thể duy trì được cuộc sống vợ chồng nên xin được ly hôn

Vợ chồng có 03 người con chung Hà Nguyễn Anh K, sinh ngày 25/01/2006; Hà Nguyễn Anh L, sinh ngày 24/5/2009; Hà Nguyễn Gia P, sinh ngày 02/4/2019, hiện đang ở chung với anh. Anh yêu cầu được nuôi cả 03 người con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

- *Bị đơn chị Nguyễn Thị Mỹ D* đã được Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tống đạt, niêm yết hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng chị Nguyễn Thị Mỹ D cố tình không hợp tác, không đến Tòa để tham gia tố tụng nên không có lời khai.

* Tại phiên tòa:

- Anh Hà Văn T vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn và nuôi dưỡng 03 người con chung.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên Tòa: Về tố tụng: Hoạt động tố tụng của Tòa án trong quá trình thụ lý và tại phiên Tòa đều tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị cho anh Hà Văn T ly hôn chị Nguyễn Thị Mỹ D. Giao 03 người con là Hà Nguyễn Anh K, sinh ngày 25/01/2006; Hà Nguyễn Anh L, sinh ngày 24/5/2009; Hà Nguyễn Gia P, sinh ngày 02/4/2019 cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Anh Hà Văn T có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn chị Nguyễn Thị Mỹ D; bị đơn Nguyễn Thị Mỹ D cư trú tại thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án đã thực hiện các thủ tục niêm yết, tống đạt thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng thủ tục tố tụng dân sự nhưng chị Nguyễn Thị Mỹ D vẫn không có mặt. Theo trình bày của anh Hà Văn T và bà Nguyễn Thị Sương M (mẹ Hà Văn T), bà Huỳnh Thị Mỹ H (mẹ Nguyễn Thị Mỹ D) thì cuối năm 2020 chị Nguyễn Thị Mỹ D đã không còn sống chung với anh Hà Văn T. Chị Nguyễn Thị Mỹ D về sống với cha mẹ ở đường T, phường Đ, thị xã An Nhơn nhưng rồi cũng bỏ đi, hiện nay không rõ chị Nguyễn Thị Mỹ D cư trú ở đâu. Trường hợp này theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao được xem là bị đơn cố tình giấu địa chỉ và Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục

chung. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Mỹ D.

[3] Anh Hà Văn T và chị Nguyễn Thị Mỹ D tự nguyện xác lập quan hệ vợ chồng, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ ngày 04/11/2004 nên hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

[4] Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, đã không còn sống chung từ cuối năm 2020 cho đến nay. Anh Hà Văn T xác định không còn tình cảm với chị Nguyễn Thị Mỹ D nên yêu cầu ly hôn. Tòa án đã nhiều lần mời chị Nguyễn Thị Mỹ D tham dự các phiên hòa giải để tìm cách hàn gắn hạnh phúc cho vợ chồng nhưng chị Nguyễn Thị Mỹ D không có mặt nên không thể tiến hành việc hòa giải được. Xét thấy gần một năm nay khi người con nhỏ chưa được 03 tuổi, anh Hà Văn T và chị Nguyễn Thị Mỹ D đã tự chấm dứt cuộc sống chung vợ chồng, không có sự hàn gắn hạnh phúc. Thực tế đã chứng minh rằng giữa anh Hà Văn T và chị Nguyễn Thị Mỹ D không đạt được mục đích cho một cuộc sống hạnh phúc. Do đó yêu cầu được ly hôn của anh Hà Văn T là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về con chung: Anh Hà Văn T và chị Nguyễn Thị Mỹ D có ba người con chung tên Hà Nguyễn Anh K, sinh ngày 25/01/2006; Hà Nguyễn Anh L, sinh ngày 24/5/2009; Hà Nguyễn Gia P, sinh ngày 02/4/2019. Anh Hà Văn T có yêu cầu được tiếp tục nuôi 03 người con. Hiện nay, cháu Hà Nguyễn Gia P chưa đủ 36 tháng tuổi, theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình thì phải giao cho mẹ nuôi dưỡng. Tuy nhiên từ lúc cháu Hà Nguyễn Gia P chỉ có 20 tháng tuổi chị Nguyễn Thị Mỹ D bỏ mặc các con và cả cháu Hà Nguyễn Gia P để một mình anh T chăm sóc. Gần một năm nay, chị Nguyễn Thị Mỹ D không hề thể hiện sự quan tâm, chăm sóc con. Hai cháu Hà Nguyễn Anh K, Hà Nguyễn Anh L đều có mong muốn được ở với cha nên giao 03 người con cho anh Hà Văn T tiếp tục nuôi là phù hợp. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị Nguyễn Thị Mỹ D vì anh Hà Văn T không yêu cầu.

[6] Về tài sản chung: Đương sự không tranh chấp nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Anh Hà Văn T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 227, 264, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của anh Hà Văn T được ly hôn với chị Nguyễn Thị Mỹ D.

2/ Về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung sau ly hôn: Giao ba người con chung là

Hà Nguyễn Anh K, sinh ngày 25/01/2006; Hà Nguyễn Anh L, sinh ngày 24/5/2009; Hà Nguyễn Gia P, sinh ngày 02/4/2019 cho anh Hà Văn T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị Nguyễn Thị Mỹ D vì anh Hà Văn T không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết.

4/ Về án phí: Anh Hà Văn T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001566 ngày 15/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn.

5/ Quyền kháng cáo: Anh Hà Văn T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị Mỹ D vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã An Nhơn;
- Chi cục THADS TX An Nhơn;
- Các đương sự;
- UBND phường Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Công Giáo